

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ		
Mã học phần:	71FINC40153	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71FINC40153_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có	☐ Không	

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi hoặc nộp trực tiếp bằng hình ảnh hoặc bản word

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

CLO1	Đánh giá được các dữ liệu và thông tin cần thiết cho việc quản lý và vận hành quỹ đầu tư ở mức độ căn bản	Trắc nghiệm	40%	Trắc nghiệm Câu 1 – 8	4,0	
CLO2	Phân tích được phương thức đầu tư, chiến lược quản trị danh mục đầu tư, quy trình phân phối bán lẻ quỹ và quản trị tài chính quỹ đầu tư trong xu hướng toàn cầu hóa	Trắc nghiệm và tự luận	50%	Trắc nghiệm Câu 9 – 12 Tự luận Câu 2	5,0	
CLO3	Vận dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá và đưa ra kết luận về các vấn đề trong hoạt động và quản trị danh mục của quỹ đầu tư	Tự luận	10%	Tự luận Câu 1	1,0	

III. Nội dung câu hỏi thi**PHẦN TRẮC NGHIỆM (12 câu, mỗi câu 0,5 điểm)**

1. Giá trị tài sản ròng của quỹ là bao nhiêu biết rằng quỹ sở hữu danh mục cổ phiếu bao gồm: Cổ phiếu A, số lượng 1.000, giá \$20; cổ phiếu B, số lượng 2.500, giá \$40. Quỹ có nợ phải trả \$10.000 và 8.000 chứng chỉ quỹ

A. \$13,75

B. \$15,00

C. \$12,50

D. \$2,50

ANSWER: A

2. Quỹ có tổng tài sản \$200.000, nợ phải trả \$20.000, số lượng chứng chỉ quỹ 8.000. Giá định quỹ bán được \$23,5/chứng chỉ quỹ. Tính tỷ lệ phần trăm thặng dư mà NĐT phải trả để sở hữu chứng chỉ quỹ này

A. 4,44%

B. -4,26%

C. 6,00%

D. 6,38%

ANSWER: A

3. Quỹ mở muốn có một số tiền dự trữ để mua lại chứng chỉ quỹ khi có yêu cầu, vậy quỹ nên hạn chế đầu tư vào tài sản nào

A. Cổ phiếu công ty chưa niêm yết

B. Cổ phiếu công ty niêm yết

C. Trái phiếu công ty niêm yết

D. Chứng chỉ tiền gửi khả nhượng

ANSWER: A

4. Điểm mạnh của việc cá nhân tự đầu tư trực tiếp so với đầu tư gián tiếp qua quỹ đầu tư

- A. Kiểm soát được các giao dịch
- B. Được quản lý chuyên nghiệp
- C. Tiếp cận được cơ hội đầu tư vào tài sản có yêu cầu vốn cực cao
- D. Phí giao dịch cao

ANSWER: A

5. Quỹ cân bằng đang cân nhắc phân bổ tài sản, giả định quỹ muốn phân bổ tài sản để có tính thanh khoản cao nhất. Cơ cấu tài sản nào phù hợp nhất

- A. Cổ phiếu niêm yết 80%, trái phiếu niêm yết 15%, tiền 5%
- B. Cổ phiếu niêm yết 80%, trái phiếu niêm yết 17%, tiền 3%
- C. Cổ phiếu chưa niêm yết 60%, trái phiếu niêm yết 30%, tiền 10%
- D. Cổ phiếu chưa niêm yết 60%, trái phiếu niêm yết 25%, tiền 15%

ANSWER: A

6. Quỹ cần phát hành báo cáo nào để tất cả nhà đầu tư có thể tìm hiểu về mình một cách đầy đủ nhất

- A. Bản cáo bạch
- B. Bản cáo bạch tóm tắt
- C. Bản báo cáo giao dịch
- D. Bản báo cáo NAV hàng ngày

ANSWER: A

7. Luận điểm có lợi cho quỹ bị động khi so với quỹ chủ động

- A. Thuế thấp hơn
- B. Hiệu suất ổn định
- C. Chu kỳ hiệu suất

D. Kẻ hưởng lợi

ANSWER: A

8. Nhà đầu tư rót 2,0 tỷ VNĐ để mua chứng chỉ quỹ, 5 năm sau, số tiền thành 2,8 tỷ VNĐ, giả định không rót thêm vốn hoặc không rút vốn khỏi quỹ. CAGR mà quỹ mang lại cho nhà đầu tư là

A. 6,96%

B. 8,00%

C. 40%

D. 140%

ANSWER: A

9. Mục tiêu của quỹ là đầu tư vào chứng khoán nợ có thời gian đến ngày đáo hạn thấp hơn 12 tháng và có rủi ro. Vậy quỹ sẽ đầu tư vào đâu?

A. Chứng chỉ tiền gửi khả nhượng

B. Cổ phiếu

C. Trái phiếu

D. Tín phiếu

ANSWER: A

10. Quỹ sẽ sử dụng phương pháp định giá nào khi định giá doanh nghiệp có lợi nhuận âm

A. P/S

B. P/E

C. EV/EBITDA

D. EV/EBIT

ANSWER: A

11. Doanh nghiệp ABC buôn bán phân bón thuộc quốc gia đóng cửa (không xuất nhập khẩu). Quỹ có nên đầu tư vào doanh nghiệp ABC không, giả định ABC đã hoạt động hết công suất nhà máy và các yếu tố khác không thay đổi

- A. không nên, vì doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng không tăng trưởng
- B. không nên, vì doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng
- C. nên, vì doanh thu giảm và lợi nhuận giảm
- D. nên, vì doanh thu tăng và lợi nhuận giảm

ANSWER: A

12. Để giảm thiểu rủi ro cho danh mục cổ phiếu, quỹ sẽ xây dựng danh mục cổ phiếu có sự tương quan như thế nào

- A. tương quan ngược chiều
- B. không tương quan
- C. tương quan cùng chiều
- D. không có đáp án đúng

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN

Câu hỏi 1: (1,0 điểm)

Trong quá trình đầu tư, quỹ nhận thấy danh mục hiện hữu không còn phù hợp với mục tiêu. Quỹ muốn loại bớt 1 cổ phiếu có tỷ suất sinh lợi thấp và rủi ro cao ra khỏi danh mục. Quỹ đang phân vân giữa 2 cổ phiếu A và B có tỷ suất sinh lợi trong 6 tháng qua như sau: (1,0 điểm), CLO3

Tháng	CP A	CP B
1	4%	4%
2	6%	2%
3	-6%	-1%

4	6%	2%
5	-2%	4%
6	4%	2%

a) Tính độ lệch chuẩn (0,25 điểm), tỷ suất sinh lợi trung bình (0,25 điểm) của mỗi cổ phiếu

b) Quỹ nên loại cổ phiếu A hay B ra khỏi danh mục và vì sao (0,5 điểm)

Câu hỏi 2: (2,0 điểm)

Ngày hôm nay, quỹ sở hữu danh mục cổ phiếu như sau:

Hôm nay	SL	Giá
A	100	12
B	200	10
C	500	8
D	200	20

Quỹ cổ phiếu sau 1 năm thay đổi về giá, không thay đổi về số lượng cổ phiếu, với thông tin sau

1 năm sau	SL	Giá
A	100	18
B	200	9,5
C	500	8,5
D	200	24

a) Tính tỷ suất sinh lợi của quỹ sau 1 năm (0,5 điểm)

b) Cổ phiếu nào đóng góp nhiều nhất và nhiều thứ hai trong sự tăng trưởng này. Mỗi cổ phiếu đóng góp bao nhiêu % (0,5 điểm)

c) Doanh nghiệp A sản xuất và tiêu thụ sắt thép tại Việt Nam. Trong cuộc họp ngày 17/10/2024, Chính phủ Trung Quốc cam kết hỗ trợ bổ sung cho các dự án bất động sản tại nước họ. Theo bạn, với thông tin này thì doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp A sẽ bị ảnh hưởng như thế nào, giả định các yếu tố khác không thay đổi (1,0 điểm). Quỹ đầu tư nên hành động như thế nào đối với cổ phiếu A (1,0 điểm)

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		6,0	
Câu 1 – 12	A	0,5	
II. Tự luận		4,0	
Câu 1a	- Độ lệch chuẩn A: 0,049; B: 0,018 - TSSL TB của A: 2,0%; B: 2,2%	0,5	
Câu 1b	- Loại CP A vì TSSL thấp nhưng rủi ro cao	0,5	
Câu 2a	- TSSL: 13,84%	0,5	
Câu 2b	- CP D đóng góp nhiều nhất 7,14% - CP A đóng góp nhiều thứ hai 5,36%	0,5	
Câu 2c	- Doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng của doanh nghiệp A tăng do giá bán sẽ tăng, hỗ trợ bởi nhu cầu được cải thiện từ Trung Quốc	2,0	

	- Vì lợi nhuận tăng nên giá cổ phiếu sẽ được hưởng lợi. Quý nên mua thêm cổ phiếu A		
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 10 năm 2024

Người duyệt đề



Sơn Trà

Giảng viên ra đề



Nguyễn Chí Ái